

Số: 67/2021/QĐST-HNGĐ

Lục Nam, ngày 26 tháng 3 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 75/2021/TLST/HNGĐ ngày 17 tháng 3 năm 2021 giữa:

Nguyên đơn: Chị **Mai Thị L**, sinh năm 1987

Bị đơn: Anh **Phạm Văn T**, Sinh năm 1988

Cùng địa chỉ: Thôn N, thị trấn Đ, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, 57, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 26, Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 3 năm 2021.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 3 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Mai Thị L và anh Phạm Văn T.

**2.** Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Mai Thị L là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con Phạm Anh T, sinh ngày 22/01/2013; anh Phạm Văn T là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con Phạm Anh D, sinh ngày 28/10/2014.

*Chị Mai Thị L và anh Phạm Văn T có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung sau khi ly hôn, không ai được cản trở. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.*

- Về cấp dưỡng nuôi con, tài sản, công nợ chung: Chị Mai Thị L và anh Phạm Văn T tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Mai Thị L phải chịu 150.000 đồng án phí dân sự ly hôn nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng chị L đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu số AA/2017/0005279 ngày 17/3/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang. Trả lại chị Mai Thị L số tiền 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

**3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.**

***Nơi nhận:***

- Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Giang;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Nam;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lục Nam;
- Đương sự;
- UBND thị trấn Đ, huyện Lục Nam;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Thái Sơn**